

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Ông Hà Long Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/HSST ngày 07/5/2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXX-ST, ngày 01/6/2020 đối với bị cáo:

Bùi Minh N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1989; tại xã ThT, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn TL, xã ThT, huyện TT, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Minh P; sinh năm 1960; con bà: Nguyễn Thị X; sinh năm 1962; bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa của bị cáo:*** Ông Đường Xuân Anh – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 08 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03 tháng 02 năm 2020, tổ công tác Công an huyện Thạch Thành thực hiện nhiệm vụ tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường thuộc thôn TL, xã ThT, huyện TT phát hiện một nam thanh niên (Sau khi kiểm tra xác định là Bùi Minh N, sinh năm 1989; trú tại thôn TL, xã ThT, huyện

TT, tỉnh Thanh Hóa) có biểu hiện nghi vấn, khi thấy lực lượng Công an, N đã lấy ra từ túi quần bên trái 03 (Ba) gói nhỏ có kích thước 01x02cm được bọc bằng lớp giấy màu trắng (dạng giấy viết học sinh) bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn thả xuống mặt đường bê tông cách vị trí N đứng khoảng 1m thì bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Kiểm tra trên người Bùi Minh N phát hiện tại túi quần bên trái của N đang mặc có 01 gói nhỏ kích thước, đặc điểm như 03 gói đã thu giữ dưới mặt đường trước đó. Qua khai thác nhanh tại chỗ, Bùi Minh N khai nhận chất bột màu trắng dạng cục vụn bên trong các gói nylon trên là ma túy, N cất giấu trong người để sử dụng, khi thấy tổ công tác, do lo sợ nên N vứt xuống đường nhưng bị phát hiện và thu giữ cùng với một gói ma túy thu giữ trong người của N. Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Minh N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Minh N phát hiện trong tủ gỗ ở phòng ngủ của N có 01 gói nhỏ có kích thước 01x02cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn. N khai nhận đây là gói ma túy còn lại trong tổng số ma túy N có cùng với số ma túy đã bị thu giữ khi bắt quả tang. Cơ quan Công an đã niêm phong toàn bộ số ma túy phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 715/PC09 ngày 07/02/2020 của phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá xác định:

- Chất bột màu trắng dạng cục vụn trong 04 gói nhỏ (Ký hiệu M1) có tổng khối lượng 0,147 gam, loại Heroine;
- Chất bột màu trắng dạng cục vụn trong 01 gói nhỏ (Ký hiệu M2) có khối lượng 0,018gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy, Bùi Minh N khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên ngày 02/02/2020, N đi nhờ xe của người đi đường ra thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực cầu vượt đường sắt thuộc thị xã BS, N gặp và hỏi mua ma túy của người đàn ông lạ mặt không rõ họ tên, địa chỉ với giá 400.000đồng. Về đến nhà N phân chia thành 05 gói nhỏ kích thước 01x02cm cất giấu trong tủ để sử dụng dần. Đến tối ngày 03/02/2020, N lấy 04 gói nhỏ trong số 05 gói ma túy đã phân chia bỏ vào túi quần đang mặc để đi chơi, khi cần thì sử dụng. Đến 20 giờ thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Về người bán ma túy cho N, do N khai không quen biết, không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng vụ án: Tại thời điểm bắt quả tang và khám xét khẩn cấp Cơ quan điều tra đã thu giữ: 05 gói nhỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn có đặc điểm, kích thước như trong biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét, kết quả giám định là ma túy, loại Heroine. Sau giám định cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,123 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1; 0,008 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn, ký hiệu M2. Tất cả đựng trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Quách Văn Dũng, Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSTT ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt VKSND) huyện Thạch Thành đã truy tố Bùi Minh N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS, tuyên bố bị cáo Bùi Minh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị mức hình phạt từ 13 đến 16 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03/02/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo thống nhất với Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành về việc truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản gì nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận với đại diện VKSND, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh N thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 03/02/2020, tại thôn TL, xã ThT, huyện TT tổ công tác Công an huyện

Thạch Thành phát hiện, bắt quả tang Bùi Minh N tàng trữ 0,147gam ma túy loại Heroine; thông qua khám xét chỗ ở của Bùi Minh N, cơ quan điều tra thu giữ 0,018 gam ma túy loại Heroine bị cáo tàng trữ để sử dụng. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trong người khi bị bắt quả tang và khám xét tại chỗ ở là 0,165gam loại Heroine. Bị cáo Bùi Minh N là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân nên N đã cất giấu 0,165gam ma túy là Heroine trong người và tại nơi ở nhằm mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có căn cứ.

[6]. Đối với người đàn ông không quen biết mà Bùi Minh N khai mua ma túy vào ngày 02/02/2020 ở thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa với giá 400.000 đồng. Do N khai không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[7]. Xét về vật chứng: 0,123 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1 và 0,008 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn ký hiệu M2 là ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Minh N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Bùi Minh N 13 (*Mười ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 03/02/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,123 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì ký hiệu M1 và 0,008 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn ký hiệu M2 là ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu đựng trong phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát .

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 08/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Minh Nam.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Chi cục THADS Thạch Thành;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh